

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2022/HS-PT

Ngày: 10 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Hồng

- *Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Duy Hoài

Ông Đỗ Mạnh Hùng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hương Trang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:***
Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 141/2022/TLPT-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Lưu Hữu Đăng D; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2022/HS-ST ngày 14/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có kháng cáo: **Lưu Hữu Đăng D**, tên gọi khác: Bờm; sinh năm 1983, tại: Lâm Đồng; nơi ĐKKTT: Số 268C PĐP, Phường 2, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Hẻm 232 NTT, Phường 8, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lưu Hữu Đ (đã chết) và bà Lò Thị X (đã chết); gia đình bị cáo có ba chị em, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1987; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 18/01/2016, bị Công an Phường 8, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau với người khác, đã đóng tiền phạt ngày 20/01/2016. Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

Trong vụ án này còn có bị hại không kháng cáo; không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Hữu Đăng D, tạm trú tại Hẻm 232 NTT, Phường 8, thành phố ĐL, quá trình sinh sống tại đây D có cải tạo, sửa chữa căn nhà trên đất nông nghiệp và không xin phép cơ quan chức năng. Ngày 01/9/2021, Lưu Hữu Đăng D cùng anh Nguyễn Thế L và anh Hồ Văn L1 đang ngồi nhậu trong nhà của D thì có anh Trần Xuân T là công chức địa chính Ủy ban nhân dân Phường 8, thành phố ĐL đi xe máy vào sân nhà của D và hỏi “*ai xây nhà ở đây?*”. Nghe vậy, D nghĩ là bạn tới nên đi ra ngoài sân xem là ai, khi D bước ra sân thì anh T tháo khẩu trang, kéo kính mũ bảo hiểm lên và tiếp tục hỏi D “*ai xây nhà lại ở đây?*”. Lúc này D biết không phải bạn của mình mà còn nạt nộ, to tiếng với mình nên D lao vào dùng tay nắm liên tiếp vào vùng mặt anh T làm anh T ngã ngửa ra phía sau bồn nước, khi thấy anh T ngã xuống, D tiếp tục lao vào đè lên người anh T để đánh tiếp thì được anh L và anh L1 từ trong nhà chạy ra can ngăn kéo D lại, anh T lúc này vùng dậy bỏ chạy lên phía đường thì D cầm 01 cái xẻng để đuổi theo nhưng được anh L và anh L1 ngăn cản. Sau đó, D thấy xe mô tô của anh T đang dựng ở sân nên đã dùng chân đạp ngã xe mô tô rồi lấy chiếc cặp trên xe ném xuống hồ nước rồi bỏ đi khỏi hiện trường, anh T đi sơ cứu vết thương, đến ngày 05/9/2021 do thương tích nặng nên đã đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng cấp cứu.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 2832021-TgT Ngày 08/10/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lâm Đồng đã kết luận: Anh Trần Xuân T bị nứt thành sau xoang hàm trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Xuân T là 08%, tổn thương do vật tày gây nên.

Ngày 12/11/2021, anh Trần Xuân T có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Lưu Hữu Đăng D.

Cáo trạng số 100/CT-VKSĐL-LĐ ngày 04/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL đã truy tố bị cáo Lưu Hữu Đăng D về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết là BLHS 2015)

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2022/HS-ST ngày 14/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL đã xử;

1. Tuyên bố bị cáo Lưu Hữu Đăng D phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm i Khoản 1 Điều 134; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Lưu Hữu Đăng D 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 590 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo bồi thường cho anh Trần Xuân T số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng). Tuyên giao số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố ĐL theo biên lai thu tiền Số 0000592 ngày 20/4/2022 cho anh Trần Xuân T. (bị cáo đã bồi thường xong).

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

* Ngày 21/6/2022 bị cáo Lưu Hữu Đăng D kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã tuyên xử, không thắc mắc, khiếu nại bản án sơ thẩm, đồng thời giữ nguyên kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong hạn luật định và đúng quy định nên thời hạn kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, nội dung kháng cáo của bị cáo là xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

[2] Lưu Hữu Đăng D có cải tạo, sửa chữa căn nhà trên đất nông nghiệp không xin phép cơ quan chức năng nên vào ngày 01/9/2021, D đang ngồi nhậu trong nhà thì có anh Trần Xuân T là công chức địa chính Ủy ban nhân dân Phường 8, thành phố ĐL đi xe máy vào sân nhà của D và hỏi “*ai xây nhà ở đây?*”. Nghe vậy, D đi ra ngoài thấy một người lạ đến nhà to tiếng với mình nên D lao vào dùng tay nắm liên tiếp vào vùng mặt anh T làm anh T ngã ngửa ra phía sau bồn nước, khi thấy anh T ngã xuống, D tiếp tục lao vào đè lên người anh T để đánh tiếp thì được anh L và anh L1 là bạn đang cùng ngồi nhậu với D trong nhà của D chạy ra can ngăn kéo D lại, anh T lúc này vùng dậy bỏ chạy lên phía đường thì D cầm 01 cái xẻng để đuổi theo nhưng được anh L và anh L1 ngăn cản. Sau đó, D thấy xe mô tô của anh T đang dựng ở sân nên đã dùng chân đạp ngã xe mô tô rồi lấy chiếc cặp trên xe ném xuống hồ nước rồi bỏ đi khỏi hiện trường, anh T do thương tích nặng nên đã đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng cấp cứu. Kết quả giám định thương tích số 2832021-TgT Ngày 08/10/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định anh Trần Xuân T bị nứt thành sau xoang hàm trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên

tại thời điểm giám định của Trần Xuân T là 08%, tổn thương do vật tày gây nên. Hành vi của bị cáo thể hiện tính chất côn đồ. Tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng đã xét xử. Tội phạm và hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo đã được bản án sơ thẩm phân tích, đánh giá và tuyên bố bị Lưu Hữu Đăng D phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm i, khoản 1 Điều 134 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo của bị cáo HĐXX phúc thẩm thấy rằng, qua lời khai nhận tội của bị cáo và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 xử phạt các bị cáo 12 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm Biên lai thu tiền số 0000768 ngày 07/11/2022 của Chi cục Thi hành án thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng với số tiền 15.000.000 đồng nhằm thể hiện việc tự nguyện bồi thường thêm cho bị hại. Chứng cứ này không được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới tại phiên tòa phúc thẩm. Bản án sơ thẩm áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là chưa chính xác, cần áp dụng cho bị cáo được hưởng điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS 2015.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét đến thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải của bị cáo một cách tích cực, đồng thời phía người bị hại cũng có thái độ ứng xử một phần chưa tệ nhị nên dẫn đến bức xúc cho bị cáo. Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lưu Hữu Đăng D, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2022/HS-ST ngày 14/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL,

tỉnh Lâm Đồng. Xử:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lưu Hữu Đăng D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm i Khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2027.

Xử phạt bị cáo Lưu Hữu Đăng D 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo khi bồi thường thêm cho bị hại anh Trần Xuân T số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng). Tuyên giao số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) mà bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố ĐL theo biên lai thu tiền Số 0000768 ngày 07/11/2022 cho anh Trần Xuân T.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lưu Hữu Đăng D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND thành phố ĐL (05);
- VKSND thành phố ĐL (01);
- Cơ quan CSĐT CA thành phố ĐL (01);
- Cơ quan THAHS CA thành phố ĐL (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (01);
- Hồ sơ THAHS (06);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Hồng